

Số: 25 / BC-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 04 năm 2015.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2014
PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2015
NGÀNH Y TẾ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU.**
(Báo cáo này thay thế cho báo cáo số 17/BC-SYT ngày 21/01/2015)

Phần I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

I. Cung ứng dịch vụ y tế:

1. Công tác y tế dự phòng:

Chủ động triển khai công tác phòng chống dịch, duy trì công tác giám sát dịch tễ thường xuyên, xử lý dịch sớm giúp hạn chế số mắc và số tử vong. Số mắc sốt xuất huyết trong năm là 2.190, giảm so với năm 2013 là 4.494. Tuy nhiên, số mắc tay chân miệng vẫn còn cao 4.532 ca so với 3.119 ca của năm 2013.

Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Tiếp tục bảo vệ các thành quả: Loại trừ bệnh phong, loại trừ uốn ván sơ sinh. Duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em đạt 102%. Quản lý thai đạt hiệu quả, duy trì tỷ suất tử vong mẹ liên quan đến thai sản và tỷ suất tử vong trẻ em ở mức thấp. Triển khai công tác phòng chống các bệnh không lây như: Tăng huyết áp, đái tháo đường, bảo vệ sức khỏe tâm thần.

Triển khai thực hiện các chương trình y tế học đường, chiến lược quốc gia về dinh dưỡng.

2. Công tác phòng chống HIV/AIDS:

Triển khai công tác truyền thông phòng chống HIV/AIDS tận xã, phường, giám sát định kỳ hàng tháng. Máu truyền được sàng lọc 100%, giám sát trọng điểm 300 mẫu, giám sát phát hiện 15.000 mẫu. Quản lý 82% người nhiễm HIV tại cộng đồng.

Tỷ lệ cán bộ y tế bị phơi nhiễm được điều trị 100%. Tỷ lệ phụ nữ có thai được tư vấn, xét nghiệm HIV đạt 80% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tất cả phụ nữ có thai phát hiện HIV(+) được điều trị 100%.

Số bệnh nhân phát hiện mới 211 cas; Lũy tích HIV 5.271 cas. Số chuyển qua AIDS 71 cas; Lũy tích AIDS 2.185 cas. Tử vong 49 cas; Tổng số tử vong lên 1.460.

3. Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm:

Triển khai các hoạt động truyền thông, giám sát và thanh kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm. Trong năm 2014 có tổng số 78 trường hợp ngộ độc thực phẩm, trong đó có 02 trường hợp tử vong do ăn cá nóc và con so.

Số cơ sở kinh doanh thực phẩm được kiểm tra 52. Trong đó 50 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 96%, đạt chỉ tiêu-kế hoạch đề ra (80%). Số cơ sở dịch vụ ăn uống được kiểm tra 6.097. Trong đó 4.943 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 81%, đạt chỉ tiêu-kế hoạch đề ra (80%). Số cơ sở sản xuất chế biến thực phẩm được kiểm tra 142. Trong đó 132 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 93%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (80%).

Số bếp ăn tập thể phục vụ trên 30 người được kiểm tra 413. Trong đó 383 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 93%, xấp xỉ chỉ tiêu kế hoạch được giao (95%).

4. Công tác dân số-Kế hoạch hóa gia đình:

Thực hiện tốt các hoạt động truyền thông và hoạt động kế hoạch hóa gia đình. Số người triệt sản 125, đạt 125% kế hoạch năm. Số người đặt vòng 10.818, đạt 113% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Số dùng thuốc tránh thai 28.271, trong đó: thuốc tiêm 2.225, thuốc cây 104, thuốc uống 25.942. Số dùng bao cao su 31.223 đạt 147% kế hoạch năm. Tỷ lệ các biện pháp tránh thai hiện đại chiếm tỷ lệ 100%, đạt chỉ tiêu-kế hoạch.

Tỷ lệ tăng dân tự nhiên 11‰, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao (11‰).

Mức giảm sinh 0,3‰, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao (0,1‰).

Mức giảm sinh con thứ 3 trở lên 6,88%, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao (< 10 % số sinh).

5. Công tác khám chữa bệnh:

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, ứng dụng công nghệ thông tin tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong công tác khám chữa bệnh. Tổng số lần khám bệnh trên địa bàn toàn tỉnh : 2.820.061 lượt, đạt 175% kế hoạch năm. Trong đó: Tuyến Tỉnh 1.189.554; Tuyến huyện 1.001.532; Tuyến xã 628.975. Bệnh nhân điều trị nội trú 474.946 lượt. Trong đó: Tuyến Tỉnh 364.303; Tuyến huyện 110.643; Số ngày điều trị bình quân : tuyến tỉnh 5 ngày, huyện 4 ngày.

Công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh: Tuyến Tỉnh 96,5%, đạt yêu cầu so với chỉ tiêu kế hoạch được giao(90%); Tuyến Huyện 53% chưa đạt yêu cầu so với chỉ tiêu-kế hoạch giao (80%); Bệnh viện chuyên khoa chưa đạt yêu cầu so với chỉ tiêu-kế hoạch giao. Cụ thể: BV Lê Lợi 90%; BV Bà Rịa 103%; BV Tâm Thần 105%; BV Mắt 75%; Tân Thành 62%; Châu Đức 36%; Xuyên Mộc 106%; Long Điền 46%; Đất Đỏ 50%; Côn Đảo 19%.

Công tác 1816: Nhằm nâng cao trình độ và chuyển giao kỹ thuật chuyên môn cho tuyến dưới, ngành y tế đã triển khai công tác luân chuyển cán bộ chuyên môn từ tuyến trên hỗ trợ cho tuyến dưới. Đã có 3 bệnh viện tuyến trung ương là: BV Chợ Rẫy, Nhi Đồng 2 và Trường Đại học y dược về chuyển giao 6 kỹ thuật cho các bệnh viện tuyến tỉnh: Lọc máu ngoài thận, phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, điều trị sốt xuất huyết, phẫu thuật tổng quát và phẫu thuật thẩm mỹ. Từ tuyến tỉnh đã cử 52 cán bộ xuống trung tâm y tế huyện chuyển giao 34 kỹ thuật và từ tuyến huyện đã cử 33 cán bộ luân phiên về hỗ trợ tuyến xã.

6. Y tế cơ sở:

Đầu năm 2014 toàn tỉnh triển khai thực hiện quyết định số 3447/QĐ-BYT ngày 2/9/2011 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Đến thời điểm cuối năm tiếp tục thực hiện quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020. Từ 33/82 xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế trong năm 2013, dự kiến kết thúc năm 2014 sẽ có thêm 13 xã, phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã, cộng dồn có 46/82 (56%) xã phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

7. Công tác dược:

Thực hiện Chính sách Quốc gia về thuốc: các hoạt động quản lý dược tại địa phương bám sát 9 mục tiêu quy định tại Chính sách quốc gia về thuốc. Đảm bảo đủ thuốc chữa bệnh theo Danh mục thuốc thống nhất toàn ngành, không để người bệnh nội trú phải tự mua thuốc trong Danh mục thuốc chủ yếu sử dụng tại các cơ sở khám chữa bệnh.

Xây dựng được danh mục thuốc chủ yếu từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện. Tuyến phường, xã do TTYT huyện, thị, thành phố xây dựng dựa trên Danh mục thuốc chủ yếu sử dụng thống nhất toàn ngành do Sở Y tế ban hành, được bổ sung hàng năm cho phù hợp với tình hình của địa phương.

Quản lý chặt chẽ thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất và thuốc độc theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế. Báo cáo về Cục Quản lý dược theo quy định. Hàng tháng đều có báo cáo tình hình sử dụng thuốc gây nghiện, hướng dẫn về uỷ ban phòng chống ma túy tại địa phương. Tổ chức cấp chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng hành nghề y, dược tư nhân theo qui định.

Công tác chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện các nguyên tắc, tiêu chuẩn về thực hành tốt (GPs), đặc biệt là Thực hành tốt nhà thuốc (GPP) đạt kết quả khả quan: 100% nhà thuốc (183/183), quầy thuốc (558/558) đạt GPP.

Tổng số mẫu kiểm nghiệm 882, đạt 100 % kế hoạch năm. Kết quả có 851 mẫu đạt chất lượng, chiếm tỷ lệ 96%. Mẫu không đạt chất lượng 23, chiếm tỷ lệ 2,7%. Mẫu chưa kết luận: 08, chiếm tỷ lệ 0,9%.

8. Công tác thanh tra:

Thanh, kiểm tra 66 cơ sở KCB công lập, không có vi phạm. Thanh, kiểm tra 177 cơ sở Y tư nhân, số cơ sở vi phạm 75. Trong đó: Nhắc nhở 48; Phạt tiền 15; Đình chỉ hoạt động 09; đang xử lý 03.

Thanh, kiểm tra 182 cơ sở Y học cổ truyền tư nhân. Số cơ sở vi phạm 62. Trong đó : Nhắc nhở 32 cơ sở ; Phạt tiền 06 cơ sở; Ngưng hoạt động 19; Đang xử lý 05.

Thanh, kiểm tra 11 cơ sở Dược công lập, không có cơ sở vi phạm. Thanh, kiểm tra 305 cơ sở hành nghề Dược tư nhân. Số cơ sở vi phạm 122. Trong đó: Nhắc nhở 91 cơ sở; Cảnh cáo 08; Phạt tiền 22 cơ sở; Ngưng hoạt động 01.

Thanh, kiểm tra 6.772 cơ sở vệ sinh an toàn thực phẩm. Số cơ sở vi phạm 1.233. Trong đó: Nhắc nhở 1.108; Cảnh cáo 33; Phạt tiền 88 cơ sở; Đình chỉ hoạt động 04.

Giải quyết khiếu nại tố cáo 12 trường hợp. Trong đó: Khiếu nại 06; Tố cáo 03; Phản ánh 03.

9. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe:

Cán bộ truyền thông từ tuyến Tỉnh và tuyến cơ sở đều được đào tạo nâng cao kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe. Các hộ gia đình nắm được kiến thức, thực hành chăm sóc sức khỏe thiết yếu tại gia đình và cộng đồng.

Duy trì TT-GDSK qua các phương tiện thông tin đại chúng như : Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo BR-VT, tư vấn sức khỏe trực tiếp qua tổng đài 1080.

Đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống bệnh dịch cúm A(H5N1), cúm A(H1N1), sốt xuất huyết, lao, phong, vệ sinh an toàn thực phẩm, sốt rét, AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng, tiêm chủng mở rộng, tuyên truyền phòng chống thuốc tân dược giả, thuốc nhập lậu, thuốc không rõ nguồn gốc xuất xứ và các dịch bệnh nguy cơ sau bão, tuyên truyền xây dựng cộng đồng an toàn, làng văn hoá sức khỏe, pháp luật về y tế.

II. Công tác tổ chức-đào tạo và chế độ chính sách:

Triển khai thực hiện Quyết định 886/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CB, CCVC năm 2014 của các cơ quan đơn vị. Kết quả đào tạo năm 2014 tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc:

- Đào tạo sau đại học: 25 trường hợp (7 trường hợp của Sở)
- Đào tạo ngắn hạn: 233 trường hợp (4 trường hợp của Sở)
- 01 lớp bồi dưỡng về an toàn sinh học trong phòng thí nghiệm với khoảng 100 CBCCVC;

Trình UBND tỉnh phê duyệt chính sách đào tạo bác sĩ, dược sĩ đại học cho ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu từ nay đến năm 2020 và thực hiện đến năm 2026. Hiện Sở Y tế đã trình UBND tỉnh các đề án: Tờ trình về việc đề nghị thực hiện tiếp tục “Chính sách trợ cấp đối với công chức, viên chức trực tiếp phục vụ chuyên môn trong Ngành Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, giai đoạn 2015-2020”; Đề án “Thí điểm thuê chuyên gia y tế trong nước để nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn trong khám chữa bệnh cho ngành y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, giai đoạn 2015-2017” của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh; Đề án “Chính sách trợ cấp thu hút nguồn nhân lực cho Ngành Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, giai đoạn 2015-2020”; Đề án nâng giường bệnh bệnh viện Bà Rịa, Mát, TTYT Xuyên Mộc, TTYT Côn Đảo. Đang chờ thẩm định phê duyệt đề án vị trí-việc làm trước khi nâng giường bệnh.

III. Công tác cải cách hành chính:

Ngành y tế đã xây dựng kế hoạch số 100/KH-VP ngày 25/12/2013 về cải cách hành chính nhà nước năm 2014. Trong đó chú trọng toàn diện các nội dung liên quan đến công tác CCHC, đặc biệt lưu tâm đến nội dung cải cách thủ tục

hành chính liên quan đến các dịch vụ công, tổ chức triển khai thực hiện tốt các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, giảm số lần đi lại của công dân, tổ chức, đồng thời chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, thái độ phục vụ của công chức khi tiếp xúc với dân.

Nghiêm túc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định. Công khai các thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu hành chính, trình tự, thời gian giải quyết, các khoản thu phí và lệ phí hành chính được thực hiện đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế và một số đơn vị trực thuộc liên quan.

IV. Đầu tư phát triển:

Chuẩn bị đầu tư TTYT Châu Đức, Chi cục VSATTP, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm-Mỹ phẩm, Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện Ung thư.

Tiếp tục thi công bệnh viện Tâm thần, Y học cổ truyền, Long Điền, TTPC HIV/AIDS.

Tập trung cho dự án trang thiết bị bệnh viện Bà Rịa: Đang hoàn tất 18/19 gói thầu trang thiết bị của dự án, sẵn sàng cho bệnh viện mới hoạt động.

V. Thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn :

STT	Chỉ số	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014
	Chỉ tiêu đầu vào		
01	Bác sĩ/ vạn dân	5,3	6,2
02	Giường bệnh/ vạn dân	18	18
	Chỉ tiêu về hoạt động		
01	Tỷ lệ trẻ em < 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98	98
02	Số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế	33	46
03	Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế (%)	40	56
	Chỉ tiêu đầu ra		
01	Tỷ suất tử vong mẹ liên quan thai sản(‰)	40	11,5
02	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	13	1,6
03	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	21	1,8
04	Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi còn suy dinh dưỡng	8,2	8,2
05	Mức giảm tỷ lệ sinh (‰)	0,1	0,3
06	Tốc độ tăng dân số (‰)	11	11

PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2015

I. Cung ứng dịch vụ y tế:

1. Công tác y tế dự phòng:

Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cấp và củng cố hệ thống giám sát dịch bệnh. Chủ động giám sát dịch, phát hiện sớm và chủ động dập dịch kịp thời không để dịch lớn xảy ra.

Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

Triển khai thực hiện các chương trình y tế học đường, chiến lược quốc gia về dinh dưỡng.

2. Công tác phòng chống HIV/AIDS:

Tiếp tục triển khai công tác truyền thông phòng chống HIV/AIDS tận xã, phường, giám sát định kỳ hàng tháng. Quản lý và tư vấn đối tượng nhiễm HIV. Phòng tránh hiệu quả lây truyền từ mẹ sang con.

3. Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm:

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục nhằm nâng cao sự hiểu biết và thực hành của các nhóm đối tượng về an toàn thực phẩm.

4. Công tác dân số-Kế hoạch hóa gia đình:

Thực hiện tốt các hoạt động truyền thông, giáo dục và thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát tốc độ tăng dân số và nâng cao chất lượng dân số.

5. Công tác khám chữa bệnh:

Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất dịch vụ y tế. Triển khai công tác giáo dục về y đức.

Đưa bệnh viện Bà Rịa mới vào hoạt động.

6. Y tế cơ sở:

Tiếp tục triển khai thực hiện quyết định số 3447/QĐ-BYT ngày 2/9/2011 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, đưa tổng số xã đạt Bộ tiêu chí lên 56/82 (Đạt 68%).

7. Công tác dược:

Thực hiện Chính sách Quốc gia về thuốc. Xây dựng Danh mục thuốc chủ yếu sử dụng tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập.

Tổ chức đấu thầu mua thuốc cho các cơ sở khám, chữa bệnh theo hướng dẫn tại Thông tư 01/2012/TTLT/BYT-BTC ngày 19/01/2012 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế và Thông tư số 36/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 11/11/2013 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 01/2012/TTLT-BYT-BTC hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong cơ sở y tế.

Tăng cường kiểm tra giá thuốc theo Thông tư số 50/2011/TT-BYT- BTC-BCT ngày 30/12/2011 của Liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính - Bộ Công thương hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về giá thuốc dùng cho người và quy định

tại Thông tư số 15/2011/TT-BYT quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc trong bệnh viện.

Tiếp tục triển khai và tái kiểm tra việc thực hiện các nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt Nhà thuốc”- GPP và “Thực hành tốt phân phối thuốc” - GDP tại các cơ sở kinh doanh thuốc.

8. Công tác thanh tra:

Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng.

Thanh tra, kiểm tra hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

Thanh tra, kiểm tra Dược, Mỹ phẩm; Trang thiết bị y tế; Hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

Thanh tra, kiểm tra y tế dự phòng.

Duy trì công tác tiếp công dân và làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến y tế theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

9. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe:

Tiếp tục tuyên truyền giáo dục pháp luật về y tế, y đức, Thông tư 07/2014/TT-BYT về Quy tắc ứng xử tại các cơ sở y tế, BHYT, luật KCB, đề án 1816, Thông tư 04 về giá viện phí mới,... cũng như cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Tăng cường công tác truyền thông phòng chống các bệnh không lây nhiễm: đái tháo đường, cao huyết áp, tim mạch, ung thư, cách sàng lọc thiếu lốt.

Truyền thông các chương trình MTQG và chương trình đề án của tỉnh.

Tiếp tục duy trì phối hợp truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh theo hợp đồng trách nhiệm và các Chương trình y tế.

II. Công tác tổ chức, đào tạo, chế độ chính sách:

Tiếp tục phối hợp Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng giường bệnh bệnh viện Bà Rịa, Mất, TTYT Xuyên Mộc, TTYT Côn Đảo.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo năm 2015. Trong đó, tập trung cho nhân lực bệnh viện Bà Rịa mới, các đơn vị tăng giường bệnh và các bệnh viện chuyên khoa tuyển tình nguyện viên kiến thức.

Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đào tạo bác sĩ, dược sĩ đại học cho ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu từ nay đến năm 2020 và thực hiện đến năm 2026.

Xây dựng bổ sung vị trí việc làm ngành Y tế năm 2015. Trình UBND tỉnh thành lập phòng pháp chế thuộc sở Y tế.

Trình UBND tỉnh bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo Sở Y tế.

III. Công tác cải cách hành chính:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trong ngành y tế thông qua việc triển khai toàn diện các nội dung trong kế hoạch được duyệt. Trong đó chú trọng ứng dụng E-Office, hệ thống lấy ý kiến người bệnh, ứng dụng phần mềm quản lý bệnh viện.

IV. Đầu tư phát triển:

Tiếp tục Chuẩn bị đầu tư TTYT Châu Đức, Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện Ung thư, dự án trang thiết bị bệnh viện Lê Lợi, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm-Mỹ phẩm, Chi cục VSATTP, Cải tạo TTYT Long Điền thành bệnh viện Lao và bệnh phổi; Cải tạo Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội thành bệnh viện Mắt.

Tiếp tục thi công bệnh viện Tâm thần, Y học cổ truyền, Long Điền, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS.

Hoàn tất dự án trang thiết bị bệnh viện Bà Rịa. Chuyển sang giai đoạn đầu tư dự án trang thiết bị cho tuyến y tế cơ sở.

V. Các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ số	Năm 2015
	Chỉ tiêu đầu vào	
01	Bác sĩ/ vạn dân	6,5
02	Giường bệnh/ vạn dân	18,8
	Chỉ tiêu về hoạt động	
01	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98
02	Số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế	56
03	Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế (%)	68%
	Chỉ tiêu đầu ra	
01	Tỷ suất tử vong mẹ liên quan thai sản(‰)	40
02	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	12
03	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	20
04	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi còn suy dinh dưỡng (%)	7,8
05	Mức giảm tỷ lệ sinh (‰)	0,1
06	Tốc độ tăng dân số (‰)	11,3

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh .
- Ban tuyên giáo tỉnh ủy
- Sở KHĐT .
- Cục Thống kê .
- Công An Tỉnh (Phòng PA 25)
- Các đơn vị trong ngành
- Lưu VP - PKHTH .



GIÁM ĐỐC

Trương Văn Kính